TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N2
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 9 - 2025
V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N2

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Luân và ông Nguyễn Trường Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc: "Kiện xin ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 08 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim N1, sinh ngày 25/4/1998; địa chỉ: Tổ 7, phường KB, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang N2, sinh 06/10/1989; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường PL, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị N1, anh N2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

- Chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2 kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam (nay là phường PL, tỉnh Ninh Bình) vào ngày 30/10/2018. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 03 tháng thì đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không được hạnh phúc, đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng đã ly

thân từ năm 2023 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Nay chị N1 nhận thấy tình cảm dành cho anh N2 không còn, chị N1 đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quang N2.

Anh Nguyễn Quang N2 xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên đánh cãi chửi nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2022 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Anh N2 xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Vợ chồng cùng thống nhất có 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 28/6/2019 (con trai) và cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 31/07/2021 (con trai). Khi ly hôn chị N1 đề nghị giao 02 con chung cho anh N2 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị N1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/ 02 con/ 01 tháng. Anh N2 có quan điểm nếu ly hôn anh N2 xin nuôi 02 con chung và đồng ý với mức cấp dưỡng chị N1 đưa ra là 2.000.000 đồng/ 02 con chung/ 01 tháng cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về con nuôi: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con riêng: Chị N1 có 01 con riêng không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay chị Nguyễn Kim N1 có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Quang N2 đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung theo quy định pháp luật.

* Tại phiên toà hôm nay:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không thay đổi, bổ sung hay rút yêu cầu khởi kiện. Chị N1 xin ly hôn và giao 02 con chung cho anh N2 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị N1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2.000.000 đồng/01 tháng.

Bị đơn xin đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con chung. Nếu ly hôn anh N2 đồng ý nuôi 02 con chung và chấp nhận mức cấp dưỡng chị N1 đưa ra là 1.000.000 đồng/ 01 con chung/ 01 tháng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải

quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

- Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 68; 147của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Kim N1: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2.

2/ Về con chung: Giao anh Nguyễn Quang N2 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 28/6/2019 (con trai) và cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 31/07/2021 (con trai). Chị N1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2.000.000 đồng/01 tháng/ 02 con chung kể từ tháng 9 năm 2025 đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

3/ Về án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Nguyễn Quang N2 có nơi cư trú tại tổ dân phố T, phường PL, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án "Kiện xin ly hôn, nuôi con chung" giữa chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2 là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình) vào ngày

30/10/2018 thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kim N1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị N1 và anh N2 có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên sau bao nhiêu năm gắn bó anh chị không thể vượt qua được những mâu thuẫn bất đồng. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Từ khi sống ly thân từ năm 2022, 2023 đến nay không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị N1 có đơn xin ly hôn, anh N2 xin đoàn tụ, tuy nhiên anh N2 không đưa ra được biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy cuộc hôn nhân của chị N1 và anh N2 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, do đó căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N1 là phù hợp thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2 có 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 28/6/2019 (con trai) và cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 31/07/2021 (con trai). Khi ly hôn chị N1 đề nghị giao cả hai con chung cho anh N2 nuôi dưỡng, giáo dục, anh N2 cũng nhất trí. Do vậy, cần giao cho anh N2 trực tiếp nuôi 02 con chung là phù hợp với thực tế và pháp luật vì hai con chung hiện nay cũng đang ở cùng anh N2.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N1 có quan điểm cấp dưỡng nuôi hai con chung là 2.000.000 đồng/01 tháng/02 con chung, anh N2 cũng nhất trí. Do đó, cần buộc chị N1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung cùng anh N2 là 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về con nuôi: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về con riêng: Chị N1 có 01 con riêng không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập. Hiện chị N1 không có thai nghén gì.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí:

- Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Kim N1 phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Kim N1 phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Kim N1 và anh Nguyễn Quang N2.

2/ Về con chung: Giao anh Nguyễn Quang N2 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là các cháu Nguyễn Quang P, sinh ngày 28/6/2019 (con trai) và cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 31/07/2021 (con trai) cho đến khi cháu P, cháu D trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị N1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N2 là 2.000.000 đồng/01 tháng/02 con (tức 1.000.000 đồng/01 tháng/01 con chung) kể từ tháng 09 năm 2025 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Kim N1 phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Kim N1 phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Chị N1 được đối trừ với 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002707 ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, chị N1 còn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình (ĐKKH ngày 30/10/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuyên